

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PHONG
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 22/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng và bà Nguyễn Thị Dậu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Thị Ng, Sinh ngày 06/8/1972. Nơi sinh: Huyện Châu Giang, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Đoàn Ngọc Điền - Sinh năm: 1942; Con bà: Nguyễn Thị Tuyền - Sinh năm: 1948, Có chồng là: Lê Văn Duẩn - Sinh năm: 1966. Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 tại nhà Tạm giữ Công an huyện Cao Phong đến ngày 25/03/2021. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại Thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

2. Nguyễn Thị Th; Sinh ngày 27/11/1991. Nơi sinh: Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Đào - Sinh

năm: 1947; Con bà: Đậu Thị Tư - Sinh năm: 1950; Có chồng: Nguyễn Văn Tr - Sinh năm: 1991; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà Tạm giữ - Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 03/11/2020; Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại Thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

3. Bùi Thị Thu C: Sinh ngày 20/11/1988. Nơi sinh: Huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Nam - Sinh năm: 1966; Con bà: Bùi Thị Chung - Sinh năm: 1967; Có chồng là: Nguyễn Phú T - Sinh năm: 1983; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ - Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 3/11/2020. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại Thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

4. Đỗ Duy Th; Sinh ngày 08/03/1983. Nơi sinh: Huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Duy SỬ - Sinh năm: 1956; Con bà: Vũ Thị Thu - Sinh năm: 1960; Có vợ là: Trần Thị Ph - Sinh năm: 1984. Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ - Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 3/11/2020. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại Thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

5. Nguyễn Văn Th; Sinh ngày 13/12/1972. Nơi sinh: Huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội. Nơi cư trú: Xóm Khu, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tấn Thành - Sinh năm: 1945; Con bà: Trần Thị Xích - Sinh năm: 1945 (Đã chết) ; Có vợ là: Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1976; Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ - Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 3/11/2020 thì hủy bỏ biện pháp tạm giữ áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

6. Bùi Thị H; Sinh ngày 02/5/1985. Nơi sinh: Huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Mị - sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị Tân - sinh năm 1964; Có chồng là: Đỗ Xuân Tr - Sinh năm: 1982; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 3/11/2020. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

7. Bùi Thị Kh; Sinh ngày 12/11/1973. Nơi sinh: Huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Văn Mùi - Sinh năm: 1943 (Đã chết). Con bà: Bùi Thị Giá - Sinh năm: 1943. Có chồng là: Nguyễn Mạnh Tường - Sinh năm: 1971. Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ - Công an huyện Cao Phong từ ngày 26/10/2020 đến ngày 3/11/2020. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình cho đến nay (*có mặt*).

8. Trần Đình Th; Sinh ngày 22/9/1987. Nơi sinh: Hà Đông, Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ 15, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Đình Bính - Sinh năm 1953. Con bà: Nguyễn Thị Châm - Sinh năm 1962. Có vợ là: Bùi Thị Hạnh - Sinh năm: 1991; Có 03 con, con thứ nhất sinh năm 2012, con thứ hai sinh năm 2014, con thứ ba sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (*có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1966. *(Vắng mặt có lý do)*.

Địa chỉ: Xóm Thiều Nau, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

2. Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1963 *(Vắng mặt có lý do)*.

Địa chỉ: Xóm Khụ, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

3. Chị **Vũ Thị Hà G**, sinh năm 1982. *(Vắng mặt có lý do)*.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

4. Chị **Đào Thị V**, sinh năm 1977. *(Vắng mặt có lý do)*.

Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

5. Anh **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1991 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

6. Anh **Đỗ Xuân Tr**, sinh năm 1982 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

7. Chị **Trần Thị Ph**, sinh năm 1984 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

8. Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1976 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Xóm Khụ, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

9. Anh **Nguyễn Mạnh Tường**, sinh năm 1971 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

10. Anh **Nguyễn Phú T**, sinh năm 1983 *(có mặt)*;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thị Ng thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề, Nga đã trực tiếp sử dụng điện thoại di động Iphone 6s Plus, có cài đặt ứng dụng Zalo, tài khoản Zalo được đăng ký bằng số điện thoại 0395176465 có tên “*Vượng*” để nhận tin nhắn các số lô, đề của các thư ký ghi lô, đề của người khác sau đó chuyển cho Nga để được nhận trích thưởng hoa hồng và Nga nhận số lô, đề của người chơi trực tiếp nhắn tin mua.

Việc chơi lô, đề đã được thỏa thuận lấy kết quả giải thưởng xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày xác định thắng thua và thống nhất tính tỷ lệ ăn thua như sau:

Đối với đề 2 số cuối giải đặc biệt (Tính hai số cuối của giải đặc biệt), nếu trúng đề sẽ được trả gấp 70 lần số tiền bỏ ra đánh. Ba số cuối trúng thưởng trả 400 lần.

Đối với lô 27 giải (Lô thường) thì người đánh phải trả 23.000 đồng /1 điểm (Tính hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt), nếu trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng /1 điểm.

Đối với các số lô xiên gồm: Xiên 2 (Tính hai cặp hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy), xiên 3 (Tính ba cặp hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy) và xiên 4 (Tính bốn cặp hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy). Quy định một điểm lô xiên người đánh phải bỏ ra 10.000 đồng, nếu trúng xiên 2 được trả gấp 10 lần, nếu trúng xiên 3 được trả 45 lần, nếu trúng xiên 4 được trả gấp 100 lần.

- Hình thức thanh toán: Đối với các số đề và các số lô xiên Đoàn Thị Ng trích thưởng tiền hoa hồng cho các thư ký 25 % tổng số tiền bán được cho khách. Đối với các số lô 27 giải các thư ký được hưởng 1000đ/1 điểm lô bán được cho khách. Số tiền thắng thua được các bị can và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất sẽ thanh toán vào thời gian kể từ sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng.

Ngày 26/10/2020, tại nhà ở của Đoàn Thị Ng thuộc khu 7, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Nga đã trực tiếp sử dụng điện thoại di động có cài đặt ứng dụng Zalo, đăng nhập tài khoản Zalo “Vượng” được đăng ký bằng số điện thoại 0395176465 để nhận tin nhắn mua số lô, đề của 10 con bạc với tổng số tiền là: 59.947.000 đồng (*Năm mươi chín triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 26/10/2020 xác định số tiền trúng thưởng là: 55.080.000đ (*Năm mươi năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*). Cụ thể như sau:

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Nguyễn Thị Th:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của thư ký Nguyễn Thị Th các số lô, đề tương ứng với số tiền là 7.925.000 đồng (Đề 335.000 đồng, Lô 27 giải 7.590.000 đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 16.800.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng), cụ thể số 11 trúng 50 điểm tương ứng 4.000.000 đồng, số 90 trúng 110 điểm tương ứng 8.800.000 đồng, số 92 trúng 50 điểm tương ứng 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Th đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 24.725.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Bùi Thị Thu C:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của thư ký Bùi Thị Thu C các số lô, đề tương ứng với số tiền là 8.119.000 đồng (Đề: 2.654.000 đồng, Lô 27 giải 5.405.000 đồng, Lô xiên 2: 20.000 đồng, lô xiên 3: 40.000đ). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền Bùi Thị Thu C đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 10.519.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Đỗ Duy Th:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của thư ký Đỗ Duy Th các số lô, đề tương ứng với số tiền là 3.273.000 đồng do Thanh là thư ký ghi được của những người đánh bạc khác và bản thân Thanh

tự mua của Nga 40 điểm lô 27 giải. Cụ thể: Đề 02 số cuối giải đặc biệt là 455.000 đồng, đề ba số cuối giải đặc biệt là 110.000 đồng. Lô 27 giải 2.668.000 đồng. Lô xiên 3: 40.000 đồng. Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 1.280.000 đồng. Tổng số tiền Đỗ Duy Th đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 4.553.000 đồng.

Đỗ Duy Th sau khi bán các số lô, số đề cho khách đã chuyển một phần cho Đoàn Thị Ng để được nhận trích thưởng hoa hồng, số còn lại là 81 điểm lô 27 giải tương ứng số tiền 1.863.000 đồng (một triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng) Thanh giữ lại để tự thắng, thua với người chơi. Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô trúng thưởng là 4.000.000 đồng Tổng số tiền đánh bạc giữa Đỗ Duy Th và người chơi trực tiếp được xác định là 5.863.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Nguyễn Văn Th:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo các số lô, đề của thư ký Nguyễn Văn Th tương ứng với số tiền là 6.816.000 đồng (Đề 02 số cuối giải đặc biệt là 1.699.000 đồng, đề ba số cuối giải đặc biệt là 20.000 đồng. Lô 27 giải tương ứng 5.037.000 đồng. Lô xiên 3 là 60.000 đồng) Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 8.850.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Th đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 15.666.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Bùi Thị H:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo các số lô, đề của thư ký Bùi Thị H tương ứng với số tiền là 6.494.000 đồng (Đề 02 số cuối giải đặc biệt là 1.829.000 đồng, đề 3 số cuối là 100.000 đồng, lô 27 giải 4.255.000 đồng, lô xiên 3 là 310.000 đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền Bùi Thị H đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 9.294.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Bùi Thị Kh:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của thư ký Bùi Thị Kh các số lô, đề tương ứng với số tiền là 9.465.000 đồng (Đề 02 số cuối giải đặc biệt là 2.365.000 đồng, đề 3 số cuối giải đặc biệt là 100.000 đồng, lô 27 giải tương ứng 6.900.000 đồng, lô xiên 2 là 100.000 đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 4.650.000 đồng. Tổng số tiền Bùi Thị Kh đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 14.115.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Trần Đình Th:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của người đánh bạc trực tiếp là Trần Đình Th các số lô 27 giải tương ứng với số tiền là 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày Thông trúng thưởng số tiền:

4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Tổng số tiền Trần Đình Th đánh lô và tiền Nga trả thưởng là 8.600.000 đồng.

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Đào Thị V:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của thư ký Đào Thị V ghi các số đề tương ứng với số tiền là 2.820.000 đồng (Đề 02 số cuối giải đặc biệt là 2.060.000 đồng, đề 3 số cuối giải đặc biệt là 760.000 đồng) Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày có số lô, đề trúng thưởng là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Đào Thị V đánh lô, đề và tiền Nga trả thưởng là 3.520.000 đồng

+ **Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Vũ Thị Hà G:** Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của người đánh bạc trực tiếp là Vũ Thị Hà G mua các số đề tương ứng với số tiền là 330.000đ (Đề hai số cuối giải đặc biệt là 300.000đ, đề ba số cuối giải đặc biệt là 30.000 đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày Vũ Thị Hà G không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Vũ Thị Hà G được xác định là: 330.000 đồng.

Hành vi đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và người sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký” (Chưa rõ nhân thân lai lịch): Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo của người đánh bạc trực tiếp sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký” mua các số lô, đề tương ứng với số tiền: 10.105.000 đồng. Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày “Thư ký” trúng thưởng: 13.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và người sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký” được xác định là: 23.705.000 đồng. Tuy nhiên các số lô, số đề Nga mua bán với người sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký”. Đến nay Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nhân thân lai lịch người sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký”. Do đó không đủ căn cứ để xác định số tiền bà Đoàn Thị Ng có hành vi đánh bạc với đối tượng có tài khoản “Thư ký” này.

Như vậy, tổng số tiền mua bán số lô, đề của Ng với các thư ký và người trực tiếp đánh bạc trong ngày 26/10/2020 đã được chứng minh làm rõ là: **91.322.000 đồng** *chín mươi một triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng*). Trong đó tiền mua bán số lô, số đề là **49.842.000 đồng** *(Bốn mươi chín triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng)*. Số tiền trúng thưởng số lô, đề Ng phải trả cho người đánh là **41.480.00 đồng** *(Bốn mươi một triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)*. Toàn bộ số tiền đánh bạc các bên chưa thanh toán cho nhau.

Với số lô, đề sau khi nhận được, Ng tổng hợp và giữ lại một phần để trực tiếp thắng, thua với người chơi, phần còn lại Ng chuyển cho người sử dụng tài khoản Zalo “Hoa Hồng” và người sử dụng tài khoản Zalo “Cô Đơn” (Đều chưa rõ nhân thân lai lịch). Trong ngày 26/10/2020, Nga chuyển số lô, số đề cho người sử dụng tài khoản

Zalo “Hoa Hồng” tương ứng với số tiền là 3.681.000 đồng (Ba triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 26/10/2020 thì Nga trúng thưởng số tiền là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Chuyển số lô, số đề cho người sử dụng tài khoản Zalo “Cô Đơn” tương ứng với số tiền là 33.824.000 đồng (Ba mươi ba triệu tám trăm hai mươi tư nghìn đồng). Đối chiếu kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 26/10/2020 thì Nga trúng thưởng số tiền là 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng). Tất cả Nga đều chưa thanh toán với ai.

Trong quá trình điều tra các bị cáo và những người liên quan thành khẩn khai báo hành vi tham gia chơi lô, đề trái phép của mình.

Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật và tài liệu liên quan như sau:

- 01 (một) Ipad4- Loại máy A 460, màu đen bạc; 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6plus, màu vàng, trắng, IMEI:353287074521440; 01 (một) Điện thoại di động Nokia - loại máy 105, màu xanh, đen, IMEI1:356004085231647, IMEI2:356004085231654 của Đoàn Thị Ng

- 01 (một) Điện thoại di động Samsung màu đen IMEI1: 355915103800181; IMEI2: 355915103800189; 01 bảng kê chi tiết số lô, số đề và số tiền 7.925.000 đồng của Nguyễn Thị Th.

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 5S, màu trắng, 01 bảng kê chi tiết số lô, số đề được ghi trên tờ giấy A4 và số tiền 6.408.000 đồng của Bùi Thị H.

- 01 (một) Điện thoại di động Oppo màu hồng, IMEI1: 863654032224115; IMEI2: 863654032224107; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề và số tiền 4.006.000 đồng của Đỗ Duy Th.

- 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6S, màu xám, IMEI:35613409238771; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề được ghi vào mặt sau tờ lịch đề ngày 26/10/2020 và số tiền 6.816.000 đồng của Nguyễn Văn Th.

- 01 (một) Điện thoại di động REDMI - Loại máy màu đồng, IMEI1: 1867836030499445; IMEI2: 1867836030499452; 01 (một) Điện thoại di động Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, IMEI: 356962092206771; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề được ghi vào tờ giấy có dòng kẻ ngang và số tiền 9.465.000 đồng của Bùi Thị Kh.

- 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG; màu đen; số SERI R58M45A3EGD số IMEI1: 356646102672805; số IMEI2: 356647102672803; gắn số thuê bao: 0867446385 và 0967798783 và số tiền 8.119.000 đồng của Bùi Thị Thu C.

- 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG Galaxy A7; màu xanh; số IMEI1: 351580104086331; số IMEI2: 351580104086339; gắn số thuê bao: 0968109612 của Trần Đình Th.

- Số tiền 2.820.000 đồng của Đào Thị V.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSND ngày 08 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Đoàn Thị Ng và đồng phạm về tội "*Đánh bạc*". Áp dụng điểm b Khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự đối với Đoàn Thị Ng, áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự đối với Bùi Thị Thu C; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Bùi Thị Kh; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th; Trần Đình Th.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Đoàn Thị Ng cùng các đồng phạm.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b Khoản 2. Khoản 3 Điều 321 BLHS; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17; Điều 65, Điều 58 BLHS 2015:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Ng 36 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo; phạt bổ sung cho bị cáo từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS 2015:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Duy Th từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ (*Những ngày bị cáo bị tạm giữ được trừ ngày chấp hành án*).

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Điều 17; Điều 58; điều 36 BLHS 2015:

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Bùi Thị Kh từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ (*Những ngày bị cáo bị tạm giữ được trừ ngày chấp hành án*).

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS 2015 xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th; Bùi Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ (*Những ngày bị cáo bị tạm giữ được trừ ngày chấp hành án*).

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Điều 17; Điều 58; điều 36 BLHS 2015:

- Xử phạt bị cáo Trần Đình Th từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 điều 36 BLHS khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Bùi Thị Kh; Bùi Thị Thu C; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Trần Đình Th mỗi bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập là 05% để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo và người liên quan tham gia đánh bạc đã nộp được là 45.559.000đ tại Chi cục thi thành án dân sự huyện Cao Phong đang quản lý. Số còn lại tiếp tục truy thu của bị cáo Đoàn Thị Ng 41.480.000đ; bị cáo Đỗ Duy Th 4.164.000đ; Bùi Thị H 86.000đ; Trần Đình Th 4.600.000đ; Người liên quan Vũ Thị Hà G 330.000đ; Bùi Văn H 690.000đ; Nguyễn Mạnh H 276.000đ.

- Tịch thu toàn bộ 08 điện thoại di động mà cơ quan CSĐT- Công an huyện Cao Phong đã thu giữ hiện đang được quản lý tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Tịch thu xuất hủy toàn bộ số sim điện thoại cơ quan điều tra đã thu giữ trong điện thoại đó.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Thị Ng 01 chiếc Ipass và 01 điện thoại đen trắng Nokia và trả lại cho Bùi Thị Kh 01 điện thoại đen trắng Nokia đã thu giữ. Nhận thấy các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị định số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm án phí theo quy định.

Sau khi nghe bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản luận tội đã nêu.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng

không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình Th, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không trở ngại cho việc xét xử, không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Zalo và tin nhắn SMS, cuộc gọi đến của 10 điện thoại di động thu giữ của 08 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Kết quả thu giữ thư tín, điện tín; biên bản xác minh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận, lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, trong ngày 26/10/2020, trên địa huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình các bị cáo Đoàn Thị Ng; Bùi Thị Thu C; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Bùi Thị Kh; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th; Trần Đình Th đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua bán số lô, đề được thua bằng tiền cụ thể như sau:

Đoàn Thị Ng trực tiếp nhận các số lô, số đề của 09 người với tổng số tiền xác định Nga đánh bạc là 91.322.000 đồng. Trong đó có 02 người mức tiền đánh bạc dưới 05 triệu đồng đã bị xử lý hành chính và 07 người mức tiền đánh bạc trên 05 triệu đồng xác định được Nguyễn Thị Th số tiền chơi bạc (lô đề) là 24.725.000 đồng, Bùi Thị Thu C số tiền là 10.519.000 đồng, Nguyễn Văn Thanh số tiền là 15.666.000 đồng, Bùi Thị H số tiền là 9.294.000 đồng, Bùi Thị Kh số tiền 14.115.000 đồng, Trần Đình Th số tiền 8.600.000 đồng.

Đối với bị cáo Đỗ Duy Th, sau khi bán các số lô, số đề cho khách đã chuyển một phần cho Đoàn Thị Ng, xác định số tiền đánh bạc giữa Thanh và bị cáo Nga là 4.553.000đ. Số tiền đánh bạc giữa Thanh và người chơi trực tiếp là 5.863.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo Đỗ Duy Th là 10.416.000đ

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống

xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến việc tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: Hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Đoàn Thị Ng, Bùi Thị Thu C; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Bùi Thị Kh; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th; Trần Đình Th đã phạm tội “*Đánh bạc*”. Đối với bị cáo Đoàn Thị Ng phạm tội thuộc trường hợp “*Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Đối với các bị cáo Bùi Thị Thu C; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Bùi Thị Kh; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th; Trần Đình Th phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[5]. Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện, lợi dụng vào kết quả xổ số kiết thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, để cá cược đánh bạc với nhau bằng hình thức “chơi lô, đề” được thua bằng tiền nhằm thu lời bất chính; với tính chất mức độ tham gia và vai trò khác nhau của các bị cáo, do đó khi cá thể hóa trách nhiệm hình sự, để quyết định hình phạt cũng cần xem xét áp dụng hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo, tương xứng với mức tiền mà mỗi bị cáo dùng vào đánh bạc ;

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án HĐXX thấy:

Bị cáo Đoàn Thị Ng: Xét vai trò của bị cáo trong vụ án mặc dù bị cáo là người nhận số lô, số đề từ các thư ký và người chơi trực tiếp nhưng bị cáo chỉ giữ lại một phần để trực tiếp thắng thua, còn lại bị cáo đều chuyển cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “*Cô Đơn*” và “*Hoa Hồng*” để hưởng phần trăm hoa hồng, hiện tại cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được hai tài khoản Zalo trên là của cá nhân nào, vì vậy đề nghị cơ quan điều tra tục điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này, xác định bị cáo Nga không giữ vai trò tổ chức, chủ mưu, cầm đầu mà chỉ người có mức tiền đánh bạc cao nhất nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ.

Đối với các bị cáo Bùi Thị Thu C; Đỗ Duy Th; Bùi Thị H; Bùi Thị Kh; Nguyễn Thị Th; Nguyễn Văn Th là người ghi số lô, số đề cho khách đi đường sau đó tổng hợp lại, sử dụng tài khoản Zalo chuyển các số lô, đề đã bán cho Đoàn Thị Ng để hưởng phần trăm hoa hồng, nên các bị cáo có vai trò như nhau sau bị cáo Nga.

Đối với bị cáo Trần Đình Th là người trực tiếp chơi số lô, số đề với Nga, có mức tiền đánh bạc thấp nhất nên bị cáo có vai trò sau cùng.

[6]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Bùi Thị Thu C; Nguyễn Thị Th; Đỗ Duy Th; Bùi Thị Kh; Nguyễn Văn Th, Bùi Thị Huyền, Trần Đình Th có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Đoàn Thị Ng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Đỗ Duy Th, Nguyễn Văn Th, Bùi Thị H, Bùi Thị Kh có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền dùng đánh bạc nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Bùi Thị Thu C có ông ngoại là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Nguyễn Thị Th có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Bùi Thị Kh có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba do vậy các bị cáo Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Bùi Thị Kh được áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Đình Th có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[7] Về hình phạt: Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử, xét thấy:

- Bị cáo Đoàn Thị Ng có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết như có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội, không phải chủ mưu, cầm đầu. HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng Điều 65 BLHS xử hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là đảm bảo tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có

ích cho xã hội. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp.

- Bị cáo Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Đỗ Duy Th, Nguyễn Văn Th, Bùi Thị H, Bùi Thị Kh, Trần Đình Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[8]. Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Đối với số tiền 7.925.000đ chồng của bị cáo Nguyễn Thị Th đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Thao sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.408.000đ chồng của bị cáo Bùi Thị H đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Huyền sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.006.000đ vợ của bị cáo Đỗ Duy Th đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Thanh sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.816.000đ vợ của bị cáo Nguyễn Văn Th đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Thanh sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 9.465.000đ chồng của bị cáo Bùi Thị Kh đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Khuê sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 8.119.000 đ chồng của bị cáo Bùi Thị Thu C đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền bị cáo Cảnh sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.820.000đ Đào Thị V đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra xác định là số tiền Vượng sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo và người liên quan đã sử dụng số tiền để đánh bạc và thu lời bất chính vì vậy cần phải truy thu số tiền đánh bạc để nộp ngân sách nhà nước:

+ Số tiền đánh bạc của Đoàn Thị Ng được xác định là 41.480.000đ (*là số tiền bị cáo phải trả thưởng cho các con bạc*). Do đó, số tiền phải truy thu đối với bị cáo

Đoàn Thị Ng là 41.480.000đ.

+ Số tiền đánh bạc của Đoàn Thị Ng với Bùi Thị H là 6.494.000đ, chồng của bị cáo Bùi Thị H đã nộp hộ số tiền 6.408.000đ, số tiền còn lại phải truy thu đối với bị cáo Huyền là 86.000đ

+ Số tiền đánh bạc của Đoàn Thị Ng và Trần Đình Th được xác định là 8.600.000đ (tiền gốc là 4.600.000đ, trúng thưởng 4.000.000đ), số tiền này Nga và Thông chưa thanh toán với nhau. Do đó số tiền phải truy thu với Thông là 4.600.000đ

+ Số tiền đánh bạc giữa Đoàn Thị Ng và Vũ Thị Hà G được xác định là 330.000 đồng và không trúng thưởng, số tiền này Nga và Giang chưa thanh toán với nhau. Do đó, số tiền phải truy thu đối với Giang là 330.000đ.

+ Số tiền đánh bạc giữa Đỗ Duy Th và Đoàn Thị Ng là 4.553.000đ (*Tiền đánh là 3.273.000đ + tiền trúng thưởng là 1.280.000đ, các bên chưa thanh toán với nhau*). Số tiền phải truy thu đối với bị cáo Thanh là 3.273.000đ. Số tiền Đỗ Duy Th và người chơi trực tiếp là 5.863.000đ - 690.000đ - 276.000đ = 4.897.000đ (*xác định được 02 người chơi trực tiếp là Bùi Văn H 690.000đ, Nguyễn Mạnh H 276.000đ*). Số tiền phải truy thu đối với bị cáo Thanh là 4.897.000đ. Tổng cộng số tiền bị cáo phải bị truy thu là 8.170.000đ. Gia đình bị cáo Đỗ Duy Th đã nộp 4.006.000đ, do đó số tiền còn phải tiếp tục truy thu đối với Thanh là 4.164.000đ

+ Số tiền đánh bạc giữa Đỗ Duy Th và Bùi Văn H được xác định là 3.090.000đ (tiền gốc là 690.000đ, trúng thưởng 2.400.000đ), số tiền này Thanh và Hiện chưa thanh toán với nhau. Do đó, số tiền phải truy thu đối với Hiện là 690.000đ.

+ Số tiền đánh bạc giữa Đỗ Duy Th và Nguyễn Mạnh H được xác định là 756.000đ (tiền gốc là 276.000đ, trúng thưởng 480.000đ), số tiền này Thanh và Hùng chưa thanh toán với nhau. Do đó, số tiền phải truy thu đối với Hùng là 276.000đ.

- Đối với 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6plus thu của Đoàn Thị Ng. 01 (một) Điện thoại di động Samsung thu của Nguyễn Thị Th. 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 5S thu của Bùi Thị H. 01 (một) Điện thoại di động Oppo thu của Đỗ Duy Th. 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6S thu của Nguyễn Văn Th. 01 (một) Điện thoại di động REDMI thu của Bùi Thị Kh. 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG gắn số thuê bao: 0867446385 và 0967798783 thu của Bùi Thị Thu C. 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG Galaxy A7 gắn số thuê bao: 0968109612 của Trần Đình Th là phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc. Do đó, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

- Hội đồng xét xử thấy toàn bộ thẻ sim gắn theo máy điện thoại đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong và 01 bảng kê chi tiết số lô, số

đề của bị cáo Nguyễn Thị Th; 01 bảng kê chi tiết số lô, số đề của bị cáo Bùi Thị H; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Đỗ Duy Th; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Văn Th, 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Bùi Thị Kh do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021*).

- Đối với 01 (một) Ipad4 - Loại máy A 460, 01 (một) Điện thoại di động Nokia - loại máy 105 thu giữ của Đoàn Thị Ng; 01 (một) Điện thoại di động Nokia thu của Bùi Thị Kh quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần trả lại cho các bị cáo

[9] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra bị cáo Đoàn Thị Ng khai trong ngày 26/10/2020 Đoàn Thị Ng nhận tin nhắn Zalo có nội dung ghi các số lô, đề của người đánh bạc trực tiếp sử dụng tài khoản Zalo có tên “Thư ký”, Nga khai là của Vũ Thị Hà G sinh năm 1982, trú tại khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Với số lô, đề sau khi nhận được bị cáo tổng hợp và giữ lại một phần để trực tiếp thắng, thua với người chơi, phần còn lại Nga chuyển cho người sử dụng tài khoản Zalo “Hoa Hồng”, Nga khai là của bà Nguyễn Thị Bình sinh năm 1967, trú tại khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình và người sử dụng tài khoản Zalo “Cô Đơn”, Nga khai là của ông Nguyễn Văn Hùng sinh năm 1970, trú tại tổ 18, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh lấy lời khai, cho đối chất giữa Đoàn Thị Ng với Nguyễn Thị Bình, Nguyễn Văn Hùng, Vũ Thị Hà G nhưng Hùng, Bình, Giang không thừa nhận nội dung như Nga khai báo. Ngoài ra, Cơ quan điều tra không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Thị Bình, Vũ Thị Hà Giang sử dụng các tài khoản Zalo trên tham gia đánh bạc với Đoàn Thị Ng nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này, vì vậy đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Đào Thị V, Bùi Văn H, Nguyễn Mạnh H, Vũ Thị Hà G tham gia đánh bạc với các bị cáo dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cao Phong không truy cứu về hình sự, xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật. Về vật chứng những người liên quan sử dụng trong vụ án, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã yêu cầu Đào Thị V, Bùi Văn H, Nguyễn Mạnh H, Vũ Thị Hà G cung cấp điện thoại di động được xác định là công cụ dùng vào việc đánh bạc, tuy nhiên những người liên quan trên sau khi biết Đoàn Thị Ng bị bắt đã

xóa bỏ toàn bộ tin nhắn trên Zalo và rút bỏ điện thoại, cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm vật chứng số 26/TB – CSĐT ngày 10/11/2020 tuy nhiên cũng không có kết quả, vì vậy Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm vật chứng, khi có kết quả sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với những người mua số lô, số đề của các thư ký tham gia đánh bạc với Đoàn Thị Ng. Do các thư ký không biết tên tuổi, địa chỉ của khách đến mua số lô, số đề nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với những người có hành vi đánh bạc với Đoàn Thị Ng trước ngày 26/10/2020. Ngoài lời khai của bị can, người liên quan, Cơ quan điều tra không thu thập được các tài liệu chứng cứ khác nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với những người liên quan là: Nguyễn Văn Tr, Đỗ Xuân Tr, Trần Thị Ph, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Mạnh Tường, Nguyễn Phú T. Những người liên quan này đều khẳng định số tiền mà họ giao nộp tại Cơ quan điều tra là số tiền của các bị cáo đã ghi lô, đề của ngày 26/10/2020, họ chỉ là người giao nộp hộ. Nên không ai có ý kiến, quan điểm gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Thị Ng, Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Đỗ Duy Th, Nguyễn Văn Th, Bùi Thị H, Bùi Thị Kh, Trần Đình Thphạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Ng 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình giám sát trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nga có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS).

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35;58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Thị Kh, Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th:

- Xử phạt Bùi Thị Kh 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt Bùi Thị Thu C 24.000.000đ (hai mươi tư triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt Nguyễn Thị Th 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.3.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, Bùi Thị H, Đỗ Duy Th:

- Xử phạt Nguyễn Văn Th 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt Bùi Thị H 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt Đỗ Duy Th 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.4.Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Đình Th:

- Xử phạt Trần Đình Th 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước

- Số tiền 7.925.000đ chồng của bị cáo Nguyễn Thị Th đã giao nộp trong quá trình điều tra(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Số tiền 6.408.000đ chồng của bị cáo Bùi Thị H giao nộp trong quá trình điều tra (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Số tiền 4.006.000đ vợ của bị cáo Đỗ Duy Th giao nộp trong quá trình điều tra (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Số tiền 6.816.000đ vợ của bị cáo Nguyễn Văn Th giao nộp trong quá trình điều tra(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021)

- Số tiền 9.465.000đ chồng của bị cáo Bùi Thị Kh giao nộp trong quá trình điều tra xác định (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Số tiền 8.119.000đ chồng của bị cáo Bùi Thị Thu C giao nộp trong quá trình điều tra(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Số tiền 2.820.000đ Đào Thị V giao nộp trong quá trình điều tra (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

Truy thu số tiền của các bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước như sau:

+ Bị cáo Đoàn Thị Ng là 41.480.000đ.

+ Bị cáo Trần Đình Th 4.600.000đ

+ Bị cáo Đỗ Duy Th là 4.164.000đ

+ Bị cáo Bùi Thị H số tiền 86.000 đồng.

+ Vũ Thị Hà G là 330.000đ.

+ Bùi Văn H là 690.000đ.

+ Nguyễn Mạnh H là 276.000đ.

3.2. Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6plus thu của Đoàn Thị Ng.01 (một) Điện thoại di động Samsung thu của Nguyễn Thị Th. 01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 5S thu của Bùi Thị H.01 (một) Điện thoại di động Oppo thu của Đỗ Duy Th.01 (một) Điện thoại di động Iphone - loại máy 6S thu của Nguyễn Văn Th.01 (một) Điện thoại di động REDMI thu của Bùi Thị Kh.01 (một) điện thoại di động SAM SUNG gắn số thuê bao: 0867446385 và 0967798783 thu của Bùi Thị Thu C. 01 (một) điện thoại di động SAM SUNG Galaxy A7gắn số thuê bao: 0968109612 của Trần Đình Th là phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ thẻ sim gắn theo máy điện thoại đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong và 01 bảng kê chi tiết số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Thị Th; 01 bảng kê chi tiết số lô, số đề của bị cáo Bùi Thị H; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Đỗ Duy Th; 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Văn Th, 01 (một) bảng tổng hợp số lô, số đề của bị cáo Bùi Thị Kh do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB – GNVC ngày 12/4/2021).

3.3. Trả lại cho:

- Bị cáo Đoàn Thị Ng 01 (một) Ipad4 - Loại máy A 460, 01 (một) Điện thoại di động Nokia - loại máy 105, màu xanh, đen, số IMEL1:35600408231647, IMEL 2: 356004085231.

- Bị cáo Bùi Thị Kh 01 (một) Điện thoại di động Nokia màu đen số IMEL: 356962092206771

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Thị Ng, Bùi Thị Thu C, Nguyễn Thị Th, Đỗ Duy Th, Nguyễn Văn Th, Bùi Thị H, Bùi Thị Kh, Trần Đình Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa (*bị cáo Thông, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- VKSND huyện Cao Phong;
- Phòng 7 - VKSND tỉnh HB
- Công an huyện Cao Phong;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình.
- Đội THAHS và HTTP CA huyện CP;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh .
- UBKT huyện ủy H. Cao Phong;
- Thi hành án hình sự;
- UBND TT Cao Phong;
- Lưu Hồ sơ-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Thịnh

